Tổng CTCP Xây dựng Công nghiệp Việt Nam (UPCOM: VVN

Ngày 31/12/2025	3,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	**25.0%**	**66.7%**

2025

ROE 26.3% +/- YoY ▲ 0.2%

Q4/25

DT thuần 1,229 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 304 ▲ 32.8% YoY ▼ 133 ▼ 9.8%

2025

DT thuần 4,005 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 396 ▼ 9.0%

Q4/25

LN gộp 36.3 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 36.7 ▲ 8360% YoY ▼ 3.20 ▼ 8.0%

2025

LN gộp 90.1 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 93.9 ▲ 2487%

Q4/25

LN thuần -355 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 248 ▼ 232% YoY ▼ 260 ▼ 274%

2025

LN thuần -629 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 155 ▼ 32.6%

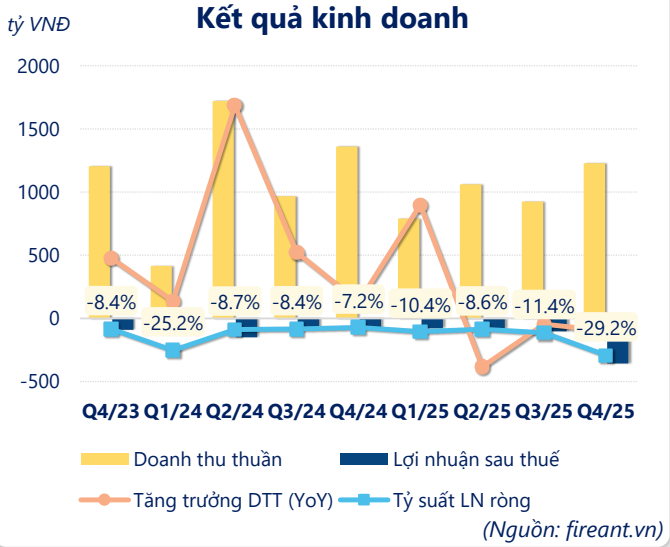
Q4/25

LN sau thuế -356 *tỷ VNĐ* QoQ ▼ 253 ▼ 245% YoY ▼ 268 ▼ 306%

2025

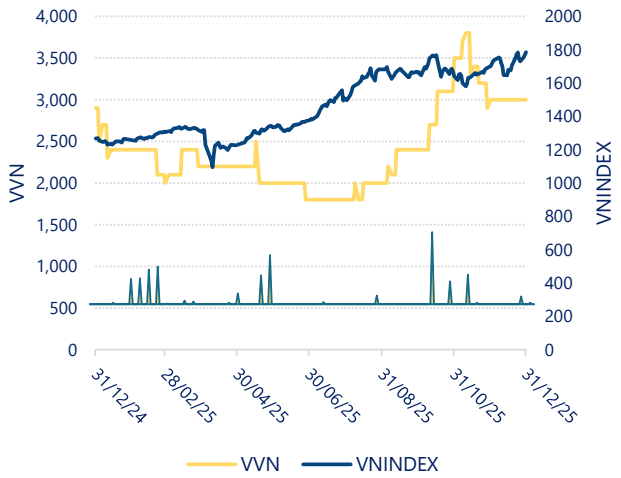
LN sau thuế -621 *tỷ VNĐ* YoY ▼ 153 ▼ 32.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

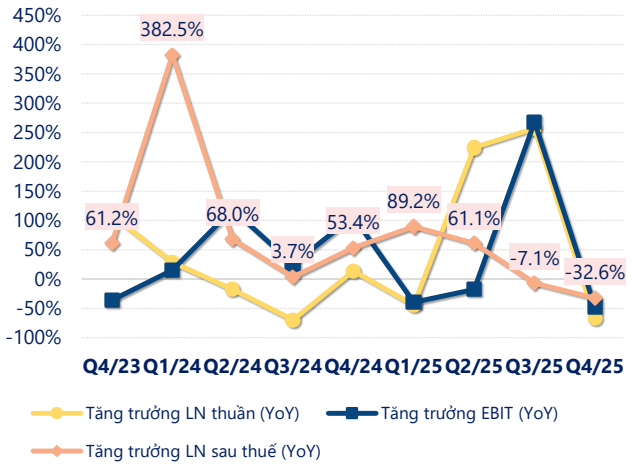
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

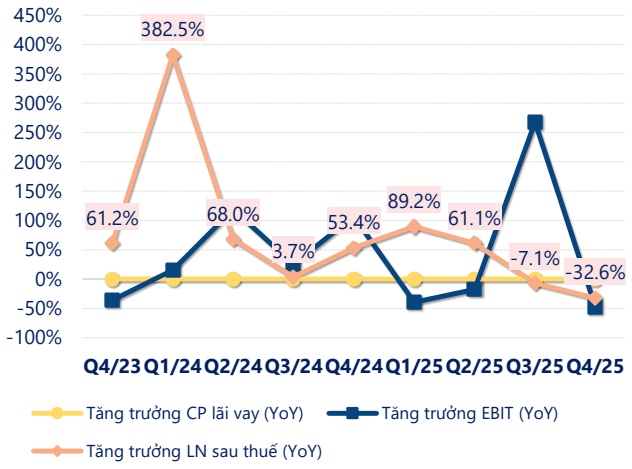
Tổng CTCP Xây dựng Công nghiệp Việt Nam (UPCOM: VVN

Tăng trưởng lợi nhuận



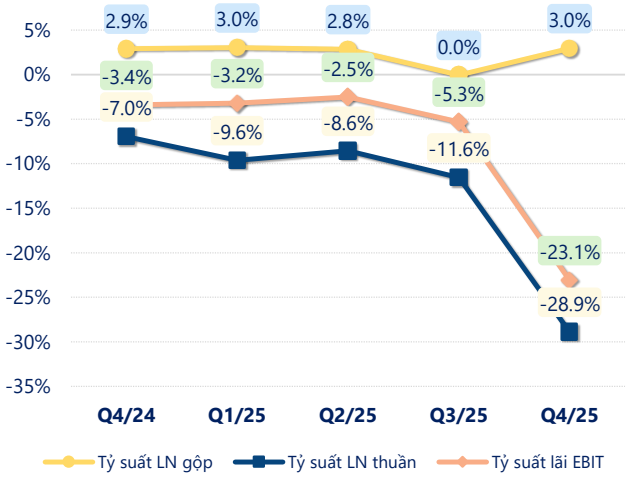
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



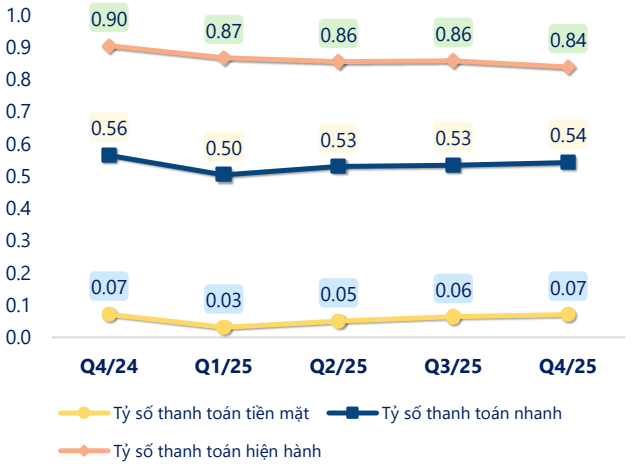
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



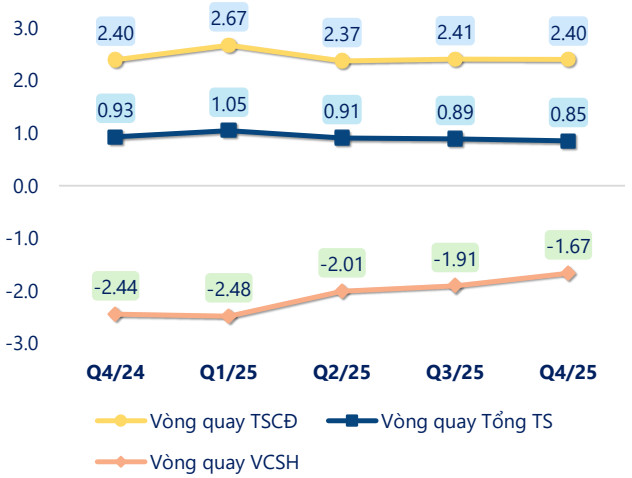
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



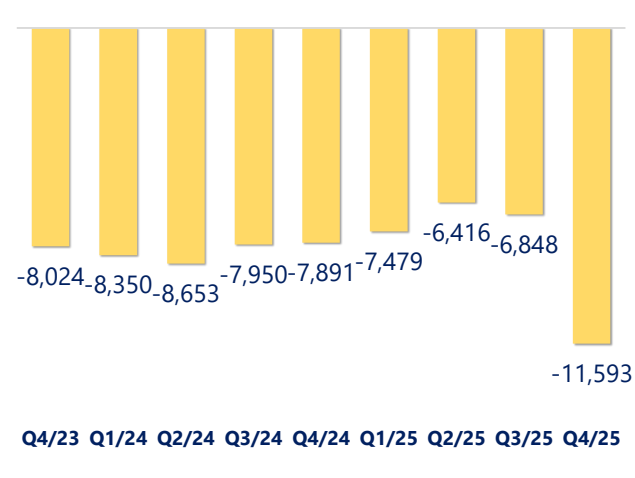
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

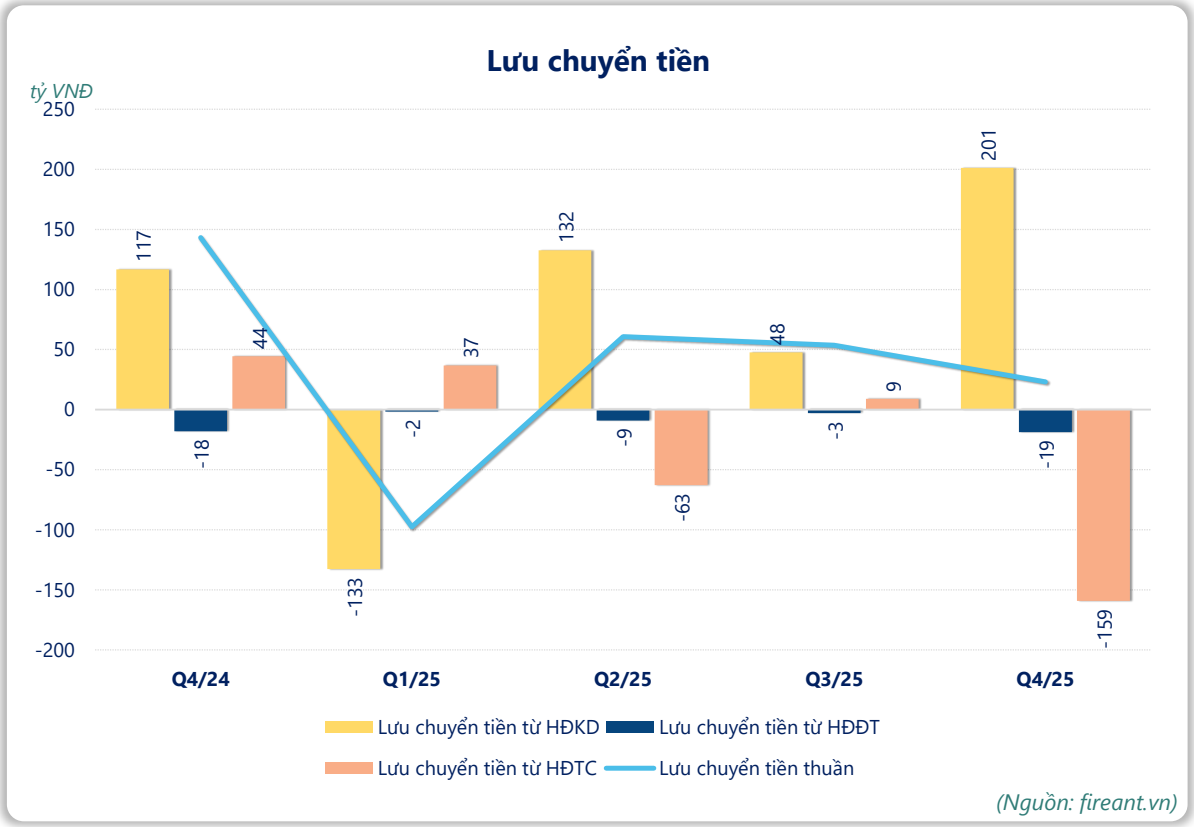


(Nguồn: fireant.vn)

Tổng CTCP Xây dựng Công nghiệp Việt Nam (UPCOM: VV

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,229**	**1,362**	**-9.8%**	**4,005**	**4,401**	**-9.0%**
Giá vốn hàng bán	1,192	1,322	-9.8%	3,915	4,404	-11.1%
Lợi nhuận gộp	36.3	39.5	-8.0%	90.1	-3.77	2487%
Doanh thu HĐTC	2.43	0.66	267%	4.42	2.22	99.3%
Chi phí TC	304	54.6	456%	459	238	92.6%
Chi phí lãi vay	69.6	37.2	87.0%	224	206	8.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**1.81**	**-100%**
Chi phí bán hàng	6.60	6.98	-5.4%	32.0	22.7	40.9%
Chi phí QLDN	**83.3**	**73.3**	**13.7%**	**232**	**213**	**8.9%**
LN thuần từ HĐKD	-355	-94.8	-274%	-629	-474	-32.6%
Lợi nhuận khác	**1.69**	**11.1**	**-84.8%**	**20.2**	**16.7**	**21.3%**
LN trước thuế	-353	-83.7	-322%	-608	-457	-33.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-356**	**-87.6**	**-306%**	**-621**	**-468**	**-32.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-359**	**-97.7**	**-267%**	**-638**	**-485**	**-31.5%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)